

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 11/7/2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Hồ Thị Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/- Ông Lê Văn Tám;

2/- Bà Đặng Thị Tiềm .

- Thư ký phiên tòa: ông Bùi Lê Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

Trong ngày 11 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 103/2022/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị Hồng P, sinh năm 1983.

Địa chỉ: khu phố T, phường N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: anh Phạm Thanh L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: khu phố T, phường N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Chị P có mặt, anh L vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Hồng P trình bày: chị và anh Phạm Thanh L là vợ chồng chung sống với nhau vào năm 2004, đăng ký kết hôn vào ngày 17/6/2004 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện L. Trong thời gian đầu chị và anh L chung sống với nhau hạnh phúc, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên tranh cãi làm cho cuộc sống không còn hạnh phúc. Chị và anh L ly thân nhau từ năm 2018 đến nay.

Chị Trần Thị Hồng P yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề như sau:

- Về hôn nhân: cho chị được ly hôn với anh Phạm Thanh L.

- Về con chung: chị P yêu cầu giao con chung tên Phạm Thanh L sinh ngày 31/3/2011 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chị P không có khả năng cấp dưỡng cho con.

- Tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn anh Phạm Thanh L không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Hồng P và vắng mặt tại phiên hòa giải đoàn tụ.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn, chị Trần Thị Hồng P giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn, anh Phạm Thanh L vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Anh Phạm Thanh L là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh L.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Giữa chị Trần Thị Hồng P và anh Phạm Thanh L chung sống với nhau có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tại phiên tòa, chị Trần Thị Hồng P xác định cuộc sống vợ chồng giữa chị và anh Phạm Thanh L mâu thuẫn trầm trọng từ năm năm 2017 đến nay không hàn gắn được nên chị xin ly hôn với anh L.

Anh Phạm Thanh L không có văn bản phản đối yêu cầu ly hôn và trình bày của chị P về tình trạng mâu thuẫn vợ chồng, cũng không tham gia phiên hòa giải đoàn tụ và vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có căn cứ xác định anh L không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân giữa anh và chị P, lời trình bày của chị P về tình trạng mâu thuẫn vợ chồng là có căn cứ.

Thấy rằng: tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Trần Thị Hồng P và anh Phạm Thanh L là trầm trọng kéo dài không còn khả năng hàn gắn được nên chị P yêu cầu được ly hôn với anh L là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung:

Chị Trần Thị Hồng P đã giao nộp 02 giấy khai sinh xác định giữa chị với anh Phạm Thanh L có 02 con chung tên Phạm Thanh L1 sinh ngày 23/3/2001 và Phạm Thanh L2 sinh ngày 31/3/2011.

Chị P yêu cầu giao 01 con chung cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh L không có văn bản thể hiện ý kiến về việc nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

Thấy rằng: cháu Phạm Thanh L2 có bản khai xác định nguyện vọng được sống với anh L nên yêu cầu của chị P về việc tiếp tục giao con chung cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo nguyện vọng của con chung, phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: anh L chưa có yêu cầu chị P thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

[4]. Về tài sản chung:

Chị P không yêu cầu giải quyết.

[5]. Về án phí:

Chị P phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ vào:**

- Điều b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Xử:**

1. Quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận cho chị Trần Thị Hồng P được ly hôn với anh Phạm Thanh L.

2. Con chung:

Giao 01 con chung tên Phạm Thanh L2 sinh ngày 31/3/2011 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh L chưa yêu cầu chị P cấp dưỡng cho con.

Chị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

3. Án phí:

Chị P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002355 ngày 01/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy nên chị P không phải nộp tiếp tiền án phí.

4. Quyền kháng

Chị P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Anh L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TX Cai Lậy;
- Chi cục THADS TX Cai Lậy;
- Các đương sự;
- UBND phường N, TX L,
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hồ Thị Ánh Tuyết